

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST

Ngày: 21/4/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quý Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Viết Xây;
2. Ông Triệu Ngọc Vạn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Linh- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Phương- Kiểm sát viên.

Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:

Bà Nguyễn Hải Loan- Thư ký- Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang;

Bà Phạm Thị Yên- Kiểm sát viên- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang;

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST- HS, ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn M, sinh năm 1991 tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Văn H và bà Phạm Thị T; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/7/2021 Chủ tịch UBND xã Tân Phong, huyện Ninh Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 02/QĐ- UBND trong thời hạn 03 tháng. Đã chấp hành xong ngày 13/10/2021; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2014/ HSST ngày 25/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xử phạt Bùi Văn M 04 năm tù về tội Cướp tài sản. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2017. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/ QĐXPVPHC ngày 24/5/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Phong xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

ngày 25/5/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 07/7/2005 của Trưởng công an xã Tân Phong, xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ- XPHC ngày 16/4/2006 của Trưởng công an huyện Ninh Giang xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 1220/QĐ- UBND ngày 26/7/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ninh Giang, thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 28/6/2007. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 119/QĐ- XPHC ngày 11/10/2011 của Trưởng công an huyện Ninh Giang, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh nhau. Đã chấp hành xong ngày 12/10/2010. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ- XPVPHC ngày 03/7/2021 của Trưởng công an xã Tân Phong, xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong ngày 03/7/2021. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2023 đến ngày 06/01/2023 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ- Công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

2. Hoàng Văn T, sinh năm 1990 tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Văn T1 và bà Bùi Thuý D (đã chết); Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/ HSST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2022; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2017/HSST ngày 05/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/11/2018. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2023 đến ngày 06/01/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ- Công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn C, Anh Nguyễn Văn Q; Anh Vũ Văn H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T, Bùi Văn M là người sử dụng chất ma túy Heroin. Trưa ngày 04/01/2023, M nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nhưng không biết nơi bán. M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, biển kiểm soát 34E1 - 350.62 (M mượn trước đó của anh Vũ Văn H, sinh năm 1982, ở thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương) từ nhà đến nhà T. Khoảng 12 giờ cùng ngày M rủ T đi mua ma túy về cùng

sử dụng, T đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34E1- 350.62 chở M ngồi phía sau đi đến khu vực cầu Nghìn thuộc địa phận huyện Q, tỉnh Thái Bình để mua ma túy. Khi đang đi trên đường, M đưa 300.000 đồng cho T để mua ma túy. Khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày T chở M đến khu vực cầu Nghìn thuộc địa phận thị trấn A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, M ở khu vực cầu Nghìn đợi. T đi bộ khoảng 10m gặp một người phụ nữ khoảng 30 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ) hỏi mua 300.000 đồng ma túy, loại Heroin. T đưa tiền cho người này thì được người này đưa cho 01 gói giấy bạc và 01 gói giấy kẻ ô ly. T cầm hai gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi cho vào bên trong tất ở bên chân trái của mình. T đi ra chỗ M đang chờ rồi điều khiển xe mô tô chở M đi về nhà. Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 04/01/2023, T chở M đi đến khu vực thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ trong chiếc tất màu đen bên chân trái của T: 01 gói giấy bạc, kích thước 0,5 cm x 01 cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 gói giấy kẻ ô ly, kích thước 01 cm x 02 cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. T và M thừa nhận chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy bị cơ quan điều tra thu giữ là ma túy, loại Heroin vừa mới mua được mục đích để cùng sử dụng.

Tại kết luận giám định số 77/KL- KTHS ngày 05/01/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy kẻ ô ly và gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ghi thu của Hoàng Văn T và Bùi Văn M, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,154 gam là ma túy, loại Heroin. Trả: 0,114 gam ma túy loại Heroin; 01 chiếc tất màu đen, trên tất có ghi chữ Adidas màu trắng; 01 mảnh giấy kẻ ô ly; 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số 77/KL- KTHS.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-NG, ngày 07/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Ninh Giang truy tố các bị cáo Bùi Văn M, Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa: Đại diện VKSND huyện Ninh Giang giữ quyền công tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn M, Hoàng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Bùi Văn M và Hoàng Văn T. Riêng bị cáo T áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị: Xử phạt bị cáo M từ 14 đến 17 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/01/2023; Xử phạt bị cáo T từ 13 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/01/2023; Hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu

hủy 0,114 gam ma túy, loại Heroin; 01 chiếc tất màu đen, trên tất có ghi chữ Adidas màu trắng; 01 mảnh giấy kẻ ô ly; 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo bị kết án phải chịu phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Bùi Văn M và Hoàng Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai những người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận. Hồi 13 giờ 40 phút ngày 04/01/2023 tại đường thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương, Bùi Văn M cùng Hoàng Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép 0,154 gam ma túy, loại Heroin, mục đích để cùng nhau sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố các bị cáo Bùi Văn M, Hoàng Văn T về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến sự an toàn xã hội, an ninh **trật tự** tại địa phương; các bị cáo nghiện ma túy đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và kết án nhưng các bị cáo không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn lệ thuộc vào chất ma túy và tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Đây là vụ án có đồng phạm tham gia nhưng không có sự câu kết chặt chẽ giữa những người phạm tội nên được xác định là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Bùi Văn M là người chuẩn bị xe mô tô, rủ rê bị cáo Hoàng Văn T đi mua ma túy về sử dụng và là người đưa cho T 300.000 đồng để mua ma túy nên M giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Đối với Hoàng Văn T là người trực tiếp điều khiển xe mô tô chở M cũng như trực tiếp giao dịch mua ma túy nên T giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[5]. Về nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân không tốt. Nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và nhiều lần bị kết án.

[5.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 68/2021/HSST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, xử phạt Hoàng Văn T 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2022. Đến ngày 04/01/2023 bị cáo lại phạm tội mới do cố ý thì bản án trên chưa được xóa nên lần phạm tội này bị cáo T phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52- Bộ luật hình sự.

[5.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo T có bố đẻ là ông Hoàng Văn T1 là thương binh hạng 4/4 và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba. Nên bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo M được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với khoản 5 Điều 249 BLHS.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,114 gam ma túy, loại Heroin; 01 chiếc tất màu đen, trên tất có ghi chữ Adidas màu trắng; 01 mảnh giấy kẻ ô ly; 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Bùi Văn M, Hoàng Văn T bị kết án nên đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ; Đối với anh Vũ Văn Hải là người cho Bùi Văn M mượn xe mô tô. Tuy nhiên anh Hải không biết M sử dụng xe mô tô đi mua ma túy về sử dụng nên không đặt ra việc xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Bùi Văn M.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Hoàng Văn T.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn M, Hoàng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất

ma túy".

Xử phạt bị cáo Bùi Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/01/2023.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/01/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,114 gam ma túy, loại Heroin; 01 chiếc tất màu đen, trên tất có ghi chữ Adidas màu trắng; 01 mảnh giấy kẻ ô ly; 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong lại tại phong bì dán kín niêm phong số 77/KL- KTHS được hoàn lại sau giám định. (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang ngày 12/4/2023).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bùi Văn M, Hoàng Văn T đều phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo Bùi Văn M, Hoàng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/4/2023).

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

BÙI QUÝ LONG